

Số: 11 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2016

CHỈ THỊ

Về thực hiện Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13
ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về tăng cường quản lý đất đai
có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường quốc doanh
do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng
và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng

Các nông, lâm trường quốc doanh đã có quá trình hình thành và phát triển trên 60 năm, có nhiều đóng góp cho việc phát triển kinh tế - xã hội, nhất là đối với địa bàn vùng sâu, vùng xa, địa bàn khó khăn và đặc biệt khó khăn. Sau khi các nông, lâm trường quốc doanh được rà soát, sắp xếp theo Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2003 của Bộ Chính trị đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, việc quản lý, sử dụng đất tại các nông, lâm trường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Hiệu quả sử dụng đất chưa cao; hệ thống số liệu, tài liệu, bản đồ về đất đai chưa đầy đủ và thiếu chính xác; ranh giới sử dụng đất nhiều nơi chưa được xác định rõ trên thực địa; tình trạng tranh chấp, vi phạm pháp luật về đất đai còn phức tạp; việc chuyển sang thuê đất theo quy định của pháp luật còn chậm; diện tích đất bàn giao cho địa phương chủ yếu được thực hiện trên sổ sách, chưa có hồ sơ địa chính để quản lý, sử dụng.

Để khắc phục tình trạng trên, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015 về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường quốc doanh do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng (dưới đây gọi là Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13). Nhằm triển khai thực hiện kịp thời và hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện và hoàn thành trong năm 2016 việc rà soát, xác định ranh giới, cắm mốc giới, đo đạc, lập bản đồ địa chính và hồ sơ ranh giới sử dụng đất; thực hiện thủ tục cho thuê đất, xác định giá đất, thu tiền thuê đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (dưới đây gọi là Giấy chứng nhận) theo đúng quy định của pháp luật đối với phần đất các công ty nông, lâm nghiệp giữ lại khi thực hiện sắp xếp theo Nghị định

số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp (dưới đây gọi là Nghị định số 118/2014/NĐ-CP).

b) Chủ trì rà soát, tổng hợp nhu cầu khối lượng công việc và kinh phí xác định ranh giới, cắm mốc giới, đo đạc, lập bản đồ địa chính và hồ sơ ranh giới sử dụng đất; thực hiện thủ tục cho thuê đất, xác định giá đất, thu tiền thuê đất; cấp Giấy chứng nhận đối với các công ty nông, lâm nghiệp giữ lại khi thực hiện sắp xếp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phương án hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương cho các địa phương hoàn thành nhiệm vụ này.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và tổ chức thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020 Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh để thực hiện yêu cầu tại Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phương án hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Trung ương cho các địa phương thực hiện Đề án.

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất đối với đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương khẩn trương xây dựng, thẩm định và hoàn thành việc phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hình thức phá sản công ty nông, lâm nghiệp; giải thể đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh không hiệu quả, thua lỗ kéo dài; cơ chế giao khoán sử dụng đất nông nghiệp của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật. Ban hành cơ chế, chính sách bảo vệ rừng, gắn với giảm nghèo bền vững; hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, người trồng rừng, quản lý, bảo vệ rừng có thu nhập từ rừng để bảo đảm ổn định cuộc sống. Trên cơ sở rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng, xác định những diện tích đất, rừng phòng hộ xung yếu; quy hoạch, đưa diện tích đất, rừng bỏ hoang chưa sử dụng hợp lý trước đây, chuyển sang rừng sản xuất để phát huy hiệu quả kinh tế. Trên cơ sở đó, Nhà nước bảo đảm lực lượng và kinh phí để quản lý, bảo vệ nghiêm ngặt và phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.

3. Bộ Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan bố trí kinh phí cho các Bộ, ngành thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phương án hỗ trợ đủ kinh phí cho các địa phương thực hiện toàn bộ việc rà soát, xác định ranh giới, cắm mốc giới, đo đạc, lập bản đồ địa chính và hồ sơ ranh giới sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận cho các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp thuộc diện sắp xếp, đổi mới theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP trong năm 2016.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ phương án hỗ trợ kinh phí cho các địa phương thực hiện Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh giai đoạn 2016 - 2020.

4. Thanh tra Chính phủ

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập kế hoạch và tổ chức thực hiện thanh tra việc quản lý và sử dụng đối với đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh. Đề ra giải pháp, xây dựng lộ trình đến hết năm 2016 có phương án, kế hoạch giải quyết dứt điểm cơ bản tình trạng tranh chấp đất đai; xử lý các vi phạm pháp luật, đặc biệt là tình trạng lấn chiếm, chuyển nhượng, chuyển mục đích, cho thuê, cho mượn, giao khoán đất trái pháp luật, không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ tài chính. Tập trung chỉ đạo sớm giải quyết dứt điểm các trường hợp tự ý xây dựng công trình, nhà ở, cư trú trái pháp luật trong phạm vi đất, rừng do các công ty nông, lâm nghiệp quản lý. Thu hồi tài sản, đất đai và tài chính cho Nhà nước theo quy định của pháp luật.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chịu trách nhiệm chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Xây dựng, phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện rà soát, xác định ranh giới, cắm mốc giới, đo đạc, lập bản đồ địa chính và hồ sơ ranh giới sử dụng đất; thực hiện thủ tục cho thuê đất, xác định giá đất, thu tiền thuê đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật đối với các công ty nông, lâm nghiệp thực hiện sắp xếp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP.

- Xây dựng và thực hiện Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông trường, lâm trường quốc doanh giai đoạn 2016 - 2020 tại địa phương.

- Thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm pháp luật đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh.

- Tiếp nhận và có phương án sử dụng quỹ đất được các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp và các tổ chức chuyển đổi từ các nông, lâm trường quốc doanh bàn giao cho địa phương trong quá trình rà soát, sắp xếp.

b) Chủ động bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ quản lý đất đai ở địa phương, đảm bảo dành tối thiểu 10% các khoản thu từ tiền sử dụng đất để đầu tư cho công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký và cấp Giấy chứng nhận; trong đó cần ưu tiên thực hiện đối với đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh.

c) Thực hiện công khai, minh bạch, phát huy dân chủ, có chính sách ưu tiên đối với đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình và cá nhân nghèo cư trú tại vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới, hải đảo trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai tại địa phương.

d) Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về tổ chức chỉ đạo thực hiện bảo đảm chất lượng, khối lượng công việc và hoàn thành đúng kế hoạch được giao.

6. Chế độ trách nhiệm và thông tin, báo cáo

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc đo đạc, lập bản đồ địa chính và hồ sơ ranh giới sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xác nhận khối lượng và chất lượng thực hiện trước khi quyết toán theo đúng quy định, bảo đảm sử dụng nguồn vốn đầu tư từ Trung ương có hiệu quả. Hàng năm tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Chỉ thị trên cả nước.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách trung ương hỗ trợ cho các địa phương theo đúng quy định, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả.

c) Các Bộ, ngành chỉ đạo các cơ quan chuyên ngành ở địa phương báo cáo kết quả thực hiện; hàng năm tổng hợp tình hình thực hiện trên cả nước theo từng lĩnh vực, gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

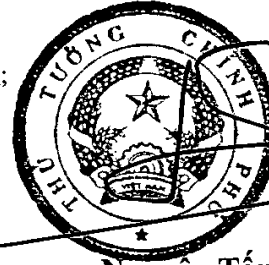
d) Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan trực thuộc thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các Bộ, ngành liên quan theo từng lĩnh vực; lập báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTN (3b).^{xh} **NAO**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng